

TINH THẦN KIẾN QUỐC TRONG “THƯ GỬI CÁC GIỚI CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

★ PGS, TS NGUYỄN TẤN VINH

Học viện Chính trị khu vực II

★ TS NGUYỄN PHƯƠNG AN

Trường Đại học Bách khoa, Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

- **Tóm tắt:** Sau Tuyên ngôn độc lập năm 1945, trong niềm vui chung của cả dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh tỏ rõ khát vọng kiến thiết đất nước “bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu”. “Thư gửi giới công thương Việt Nam” (13-10-1945) là một trong những bước đi đầu tiên của người đứng đầu Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhằm hiện thực hóa tầm nhìn chiến lược đó. Bài viết phân tích những giá trị cốt lõi kết tinh từ những dòng thư giàu tình cảm, tin cậy và kỳ vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi giới công thương, thể hiện tư tưởng kiến thiết đất nước và ý nghĩa đối với xây dựng bản sắc doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.
- **Từ khóa:** Hồ Chí Minh; kiến quốc; công thương.

The spirit of nation-building in President Ho Chi Minh's “Letter to the Vietnamese industry and trade community”

- **Abstract:** Following the Declaration of Independence in 1945, amidst the shared joy of the entire nation, President Ho Chi Minh clearly expressed his aspiration to build the country, “reaching the pinnacle of glory to stand shoulder to shoulder with the world’s leading powers”. “A letter sent to the Vietnamese industry and trade community” (October 13, 1945) was one of the first steps taken by the head of the Democratic Republic of Vietnam to realize that strategic vision. This article analyzes the core values of President Ho Chi Minh's heartfelt, trusting, and hopeful letter to the industry and trade community, reflecting his thoughts on national construction and its significance for building the identity of entrepreneurs in Ho Chi Minh City today.
- **Keywords:** Ho Chi Minh; nation-building spirit; industry and trade.

1. Mở đầu

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước tình thế ngàn cân treo sợi tóc bởi giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm và nhiều khó khăn, thiếu thốn về nền tảng kinh tế - xã hội của

chế độ mới. Với quan điểm “Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập”⁽¹⁾, trên cương vị người đứng đầu Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện nhiều bước đi vừa cấp bách, vừa lâu dài. Những

quyết sách khẩn cấp được Hồ Chí Minh đề ra nhằm giải quyết sáu nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nêu trong phiên họp Chính phủ đầu tiên (ngày 3-9-1945). “Thư gửi các giới công thương Việt Nam” (ngày 13-10-1945) là một trong những bước đi đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm phát huy lòng yêu nước và huy động nguồn lực của mọi tầng lớp nhân dân để vừa giải quyết những nhiệm vụ cấp bách, vừa chuẩn bị cho các yêu cầu lâu dài.

2. Nội dung

2.1. Tinh thần kiến quốc trong “Thư gửi các giới công thương Việt Nam”

Giá trị cốt lõi, bao trùm kết tinh từ những dòng thư giàu tình cảm, tin cậy và kỳ vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi các giới công thương thể hiện ở tư tưởng kiến thiết đất nước. Trong một bức thư ngắn nửa trang, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoan nghênh và định hướng giới công thương Việt Nam “làm nhiều việc ích quốc lợi dân”, “xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng”. Câu chữ ngắn gọn nhưng hàm chứa tư tưởng to lớn, được tiếp nối, phát triển trong nhiều tác phẩm sau đó, đã định hướng cho giới công thương Việt Nam trong công cuộc kiến thiết đất nước.

Giới công thương kiến quốc gắn liền với kháng chiến

Với năng lực phân tích thực tiễn sâu sắc, Hồ Chí Minh dự báo về khả năng toàn dân tộc phải bước vào cuộc trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược để bảo vệ nền độc lập, tự do vừa mới giành lại được. Những bước đi đầu tiên của Người trên cương vị đứng đầu Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa nhằm giải quyết những vấn đề cấp bách trước mắt, đồng thời cũng chuẩn bị các điều kiện cho một cuộc chiến tranh mà Người biết là không thể

tránh được. Với lòng khát khao hòa bình để hợp tác và phát triển, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nỗ lực thực hiện nhiều “nhân nhượng” nhưng khi thực dân Pháp càng lấn tới với dã tâm quyết cướp nước ta một lần nữa thì “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” vang lên vào ngày 19-12-1946. Tư tưởng có tính chất nền tảng chỉ đạo đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), sau đó là vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc. Kháng chiến có thắng lợi thì kiến quốc mới thành công. Kiến quốc có chắc thành công, kháng chiến mới mau thắng lợi”⁽²⁾.

Từ thế mạnh của giới công thương, Hồ Chí Minh chỉ rõ “mặt trận” chính là “công cuộc kiến thiết”. Người xem nhiệm vụ “xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng” là sự tiếp nối đúng đắn nhất của giới công thương đối với các hoạt động đấu tranh cách mạng của quân và dân “để giành lấy nền hoàn toàn độc lập của nước nhà”.

Trong điều kiện Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khó khăn nghiêm trọng về tài chính, để phục vụ cho các hoạt động củng cố nền độc lập của đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi “những nhà giàu có” quyên giúp “để củng cố vào việc cần cấp và quan trọng nhất của chúng ta lúc này là việc quốc phòng”. Người khẳng định: “Tuần lễ VÀNG sẽ tỏ cho toàn quốc đồng bào và cho toàn thế giới biết rằng trong lúc chiến sĩ Việt Minh trên các mặt trận quyết hy sinh giọt máu cuối cùng để giữ vững nền tự do độc lập của nước nhà, thì đồng bào ở hậu phương, nhất là những nhà giàu có, cũng có thể hy sinh được chút VÀNG để phụng sự Tổ quốc”⁽³⁾. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các giới công thương Việt Nam đã “hết sức hy sinh vì nước” góp phần quan trọng trong thời gian

rất ngắn huy động được 370kg vàng ủng hộ chính quyền cách mạng. Hồ Chí Minh khẳng định sức hy sinh đó của giới công thương “xứng đáng với sức hy sinh phấn đấu của các chiến sĩ ái quốc trên các mặt trận”⁽⁴⁾.

Quan điểm gắn liền hoạt động “kiến quốc” của nhân dân nói chung, giới công thương nói riêng tại hậu phương với hoạt động “chiến đấu” của chiến sĩ nơi tiền tuyến tiếp tục được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta phát triển lên thành đường lối kháng chiến kiến quốc. Ngày 25-11-1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị về kháng chiến kiến quốc, trong đó đề cao chủ trương “khuyến khích các giới công thương mở hợp tác xã, mở các hội cổ phần tham gia kiến thiết lại nước nhà”⁽⁵⁾. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến (12-12-1946) tiếp tục nêu cao chủ trương “vừa kháng chiến vừa kiến quốc”.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, miền Bắc xây dựng nền kinh tế hậu phương cho tiền tuyến lớn; ở miền Nam thì “Tư sản dân tộc đã cùng các tầng lớp nhân dân thành thị đoàn kết đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai lũng đoạn kinh tế và gây nên sự phá sản của công thương nghiệp miền Nam, đòi bảo vệ và khuyến khích nội hóa, hạn chế nhập khẩu hàng hóa của các nước đế quốc chủ nghĩa”⁽⁶⁾.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) là kết quả chiến đấu, hy sinh của toàn thể dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong ba thập kỷ đấu tranh giải phóng dân tộc, giới công thương đã tham gia cứu quốc theo đúng chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “cùng đem vốn vào làm những công cuộc ích quốc lợi dân”; “thi đua kinh doanh, thi hành đúng chính sách kinh tế, tài chính của Chính phủ, góp phần vào việc khôi phục kinh tế nước nhà”⁽⁷⁾.

Giới công thương kiến quốc để chấn hưng đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, Việt Nam là một quốc gia nông nghiệp lạc hậu và một xã hội trì trệ. Lịch sử hàng ngàn năm của dân tộc ta đã chứng minh: Đất nước thường bị thế lực ngoại bang xâm lược và thống trị ở những giai đoạn suy yếu. Trên hành trình khảo nghiệm thực tiễn qua nhiều quốc gia, cả những cường quốc lẫn những nước “nhược tiểu”, Hồ Chí Minh hẳn đã thấy rõ quy luật có tính phổ quát đã được lịch sử nhân loại khẳng định: Một quốc gia càng mạnh bao nhiêu thì nguy cơ bị xâm lược càng thấp bấy nhiêu. Giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản là phương cách trực tiếp để giành lại độc lập. Chấn hưng đất nước là phương cách lâu dài để nền độc lập được củng cố bền vững. Trong điều kiện của Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định, “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”⁽⁸⁾; đồng thời, với tất cả tính ưu việt, chủ nghĩa xã hội có khả năng làm cho đất nước phát triển mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc để bảo vệ độc lập dân tộc.

Theo Hồ Chí Minh, “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu nước mạnh”⁽⁹⁾. Đó là mục tiêu cốt lõi của công cuộc chấn hưng đất nước. Kinh tế là “mặt trận” trung tâm hàng đầu để đạt được mục tiêu dân giàu nước mạnh. Khôi phục và phát triển nền kinh tế đất nước là công việc của toàn dân, trong đó vai trò của giới công thương được đề cao. Trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội, công nghiệp hóa là nhiệm vụ trung tâm, nên vai trò của giới doanh nhân công nghiệp và thương nghiệp ngày càng quan trọng. Hoạt động kiến quốc của giới công thương chính là “xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng”, đóng góp vào thực

hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

“Thư gửi các giới công thương Việt Nam” mới chỉ đề cập đến kiến thiết đất nước thịnh vượng, chưa nhắc đến xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, toàn bộ các hoạt động của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945 - 1946 đều thuộc quỹ đạo “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁽¹⁰⁾ được xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Sau này, khi lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh sự tham gia của giới công thương vào xây dựng chủ nghĩa xã hội thông qua cải tạo xã hội chủ nghĩa bằng hình thức công tư hợp doanh, “tham gia lao động, cố gắng học tập và tiến bộ để góp phần xây dựng Tổ quốc, xây dựng một xã hội mới”⁽¹¹⁾.

Trong công cuộc kiến thiết đất nước, không chỉ phấn đấu phục vụ cho lợi ích chung mà khi đóng góp vào sự nghiệp chung thì giới công thương cũng được thụ hưởng những thuận lợi cho công việc riêng: “Việc nước và việc nhà bao giờ cũng đi đôi với nhau. Nền kinh tế quốc dân thịnh vượng nghĩa là các sự kinh doanh của các nhà công nghiệp, thương nghiệp thịnh vượng”. Sau này, Hồ Chí Minh phát triển thành chính sách kinh tế “công tư đều lợi” của Đảng và Chính phủ: “*Công tư đều lợi*. Kinh tế quốc doanh là *công*. Nó là nền tảng và sức lãnh đạo của kinh tế dân chủ mới. Cho nên chúng ta phải ra sức phát triển nó và nhân dân ta phải ủng hộ nó. Đối với những người phá hoại nó, trộm cắp của công, khai gian lậu thuế, thì phải trừng trị. *Tư* là những nhà tư bản *dân tộc* và kinh tế cá nhân của nông dân và thủ công nghệ. Đó cũng là lực lượng cần thiết cho cuộc xây dựng kinh tế nước nhà. Cho nên Chính phủ cần giúp họ phát triển. Nhưng họ phải phục tùng sự lãnh đạo

của kinh tế quốc gia, phải hợp với lợi ích của đại đa số nhân dân”⁽¹²⁾.

Giới công thương kiến quốc góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc

Sự nghiệp cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là cuộc chiến đấu khổng lồ của cả dân tộc vì độc lập, tự do, hạnh phúc. Sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc quyết định quá trình cách mạng và kết quả thắng lợi. Trong đấu tranh xây dựng và bảo vệ nền độc lập tự do vừa mới giành được sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhất quán khẳng định điều đó. Nhiều văn kiện, tác phẩm quan trọng như “Tuyên ngôn độc lập”, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”,... đều nhấn mạnh tinh thần “Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập”. Tư tưởng ấy sau này kết tinh thành chân lý: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết / Thành công, thành công, đại thành công”⁽¹³⁾. Để tổ chức lực lượng, Hồ Chí Minh kêu gọi mỗi tầng lớp nhân dân tham gia vào đoàn thể cứu quốc tương ứng.

“Thư gửi các giới công thương Việt Nam” được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết khi “Được tin giới Công - Thương đã đoàn kết lại thành “Công - Thương cứu quốc đoàn” và gia nhập vào Mặt trận Việt Minh”. Thấy rõ lực lượng của giới công thương trên mặt trận kinh tế, Hồ Chí Minh “khuyến các nhà công nghiệp và thương nghiệp mau mau gia nhập vào “Công - Thương cứu quốc đoàn” cùng đem vốn vào làm những công cuộc ích quốc lợi dân”. Giới công thương xây dựng khối đoàn kết nội bộ bằng cách tham gia vào “Công - Thương cứu quốc đoàn”, để hòa vào khối đại đoàn kết của cả dân tộc. Trong công cuộc đó, giới công thương vừa tự lực phấn đấu vừa nhận được sự giúp đỡ của Chính phủ

nhân dân và sự phối hợp của các tầng lớp đồng bào khác.

Trong giai đoạn miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc lại lời của ông Bùi Đức Miên, đại biểu Hội Liên hiệp công thương Thành phố Hà Nội đã nói trước hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: “Tiến lên chủ nghĩa xã hội thì “người tư sản dân tộc cũng có nhiều cái mất, mà cái mất to lớn nhất là mất cuộc đời nô lệ, mất những tập quán xấu của phương thức kinh doanh tư bản chủ nghĩa, mất lề lối làm ăn “nhất bản vạn lợi” và đồng thời cũng mất cả cái thành kiến của nhân dân đối với lề thói kinh doanh lạc hậu của mình. Còn về phần được thì người công thương cũng có nhiều cái được, mà cái được sâu sắc, vẻ vang nhất là địa vị chủ nhân đất nước, là được hòa mình trong nhân dân, cùng nhân dân tham gia xây dựng xã hội mới và hưởng thụ thành quả của cách mạng”⁽¹⁴⁾.

“Thư gửi các giới công thương Việt Nam” là một trong những tác phẩm kết tinh tư tưởng Hồ Chí Minh về doanh nhân Việt Nam trong sự nghiệp cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Dưới ánh sáng soi đường của tư tưởng Hồ Chí Minh, giới doanh nhân công thương Việt Nam đã đi theo cách mạng, mang tất cả lực lượng của mình đóng góp vào sự nghiệp kiến thiết đất nước và cả trực tiếp chiến đấu trên chiến trường. Thắng lợi vẻ vang của sự nghiệp kháng chiến kiến quốc có đóng góp không nhỏ của giới công thương.

2.2. Ý nghĩa đối với xây dựng bản sắc doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Sau gần 40 năm đổi mới (1986 - 2025), đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như hiện nay. Trong thành tựu chung của đất nước, Thành phố Hồ Chí Minh có đóng góp quan trọng với vị thế là đầu

tàu kinh tế. Mặc dù chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và những biến động tiêu cực của thế giới, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn đạt được nhiều kết quả to lớn trong phát triển kinh tế. Năm 2025, tổng giá trị GRDP ước đạt 2,8 triệu tỷ đồng, tăng hơn 1,5 lần so với năm 2020, chiếm 23,6% GDP cả nước. GRDP bình quân đầu người gấp 1,7 lần cả nước. Thu ngân sách nhà nước đạt 737.000 tỷ đồng, chiếm 33,4% tổng thu ngân sách quốc gia. Đạt được kết quả to lớn này là do huy động được nguồn lực to lớn của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng đề cao và chú trọng phát huy vai trò của doanh nhân trong nhiều văn kiện, nghị quyết của Đảng, nổi bật là Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09-12-2011 của Bộ Chính trị khóa XI về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10-10-2023 của Bộ Chính trị khóa XIII về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, trong đó khẳng định, “Đội ngũ doanh nhân có vị trí, vai trò quan trọng, là một trong những lực lượng nòng cốt góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ, bảo đảm quốc phòng, an ninh”. Mục tiêu đến năm 2030, “Phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phần đầu ngày càng có nhiều doanh nghiệp đạt tầm khu vực, một số doanh nghiệp đạt tầm thế giới; một số doanh nghiệp lớn có vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt; một số doanh nghiệp có vị thế, vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng,

chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ một số chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp, có năng lực cạnh tranh quốc tế trong các ngành công nghiệp nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn”; đến năm 2045: “Phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu quốc gia phát triển, thu nhập cao, có vị thế, uy tín khu vực và quốc tế; một bộ phận doanh nghiệp có thương hiệu thế giới, dẫn dắt một số chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu”⁽¹⁵⁾.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã lãnh đạo phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng, chất lượng, có tầm nhìn, trí tuệ, đạo đức, tinh thần kinh doanh, làm giàu chính đáng, năng động, sáng tạo, năng lực quản trị tiên tiến, tuân thủ pháp luật, có văn hóa kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi trường; đóng góp xứng đáng cho các mục tiêu phát triển đất nước và Thành phố.

Mục tiêu đến năm 2030, Thành phố Hồ Chí Minh có ít nhất 700.000 doanh nghiệp, trong đó hình thành và phát triển nhiều doanh nhân lãnh đạo các tập đoàn kinh tế mạnh, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và quốc tế, phát huy vai trò mở đường dẫn dắt các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế. Khoảng 65 - 70% chủ doanh nghiệp có trình độ đại học trở lên. Khoảng 20 - 25% số doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, 30 - 35% số doanh nghiệp có giám đốc hoặc người đứng đầu doanh nghiệp là nữ. Có ít nhất 1 - 2 doanh nghiệp được xếp vào các danh sách của bảng xếp hạng các thương hiệu giá trị trên thế giới bởi các tổ chức uy tín thế giới về định giá thương hiệu. Đến năm 2045, một số doanh nhân làm chủ các tập đoàn có khả năng dẫn dắt các chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp, tiến tới hình thành một số

chuỗi giá trị của Việt Nam trong các ngành ưu tiên, có thế mạnh của Thành phố. Hình thành và phát triển đội ngũ doanh nhân Thành phố có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu quốc gia phát triển, thu nhập cao, có vị thế, uy tín trong khu vực và quốc tế⁽¹⁶⁾.

Chủ trương, chính sách và thực tiễn công tác phát triển đội ngũ doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh luôn thực hiện trên cơ sở quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh - là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Trước yêu cầu phát triển đất nước và Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đội ngũ doanh nhân Thành phố tiếp tục được xây dựng và phát triển mạnh mẽ hơn nữa về mọi mặt. Trong sự vận động nhanh chóng vươn mình vào cộng đồng doanh nhân khu vực và thế giới, đội ngũ doanh nhân Thành phố kết tinh những giá trị “văn hóa kinh doanh mang bản sắc dân tộc”. Tinh thần kiến quốc trong “Thư gửi các giới công thương Việt Nam” của Chủ tịch Hồ Chí Minh kết tinh những chỉ dẫn sâu sắc giá trị cho việc xây dựng bản sắc doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay:

Một là, doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh phát triển kinh tế gắn liền với xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Trong bối cảnh đương thời, Hồ Chí Minh kêu gọi giới công thương tham gia tích cực vào công cuộc kiến thiết đất nước gắn liền với bảo vệ thành quả cách mạng. Quán triệt, vận dụng đúng đắn tư tưởng kháng chiến kiến quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong thời kỳ đổi mới, Đảng xác định hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”⁽¹⁷⁾. Sau gần 40 năm

đổi mới, đội ngũ doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thông qua việc vận hành và phát triển các doanh nghiệp, cộng đồng doanh nhân đã đóng góp trực tiếp vào thành tựu phát triển kinh tế của Thành phố và cả nước; gắn liền với đó là những đóng góp trong thực thi chính sách văn hóa - xã hội; góp phần huy động nguồn lực để củng cố, phát triển tiềm lực quốc phòng - an ninh; tiên phong thúc đẩy đối ngoại và hội nhập quốc tế;... Đó chính là kết quả của sự kế thừa, vận dụng đúng đắn tư tưởng kiến quốc gắn liền với củng cố nền độc lập dân tộc của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới.

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một trong những nhiệm vụ trung tâm của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. Đó là nền kinh tế nhiều thành phần, nhiều hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế bình đẳng, khuyến khích làm giàu hợp pháp. Sự đa dạng thành phần kinh tế và hình thức sở hữu cùng với tính hiện đại, tính hội nhập quốc tế của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo nên một đội ngũ doanh nhân đông đảo, đa dạng, nỗ lực vươn ra thế giới. Thành phố Hồ Chí Minh là đầu tàu kinh tế và “cửa ngõ” hội nhập quốc tế của Việt Nam nên cộng đồng doanh nghiệp có quy mô lớn, rất đa dạng và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng. Để bảo đảm phát triển đa dạng nhưng rõ phương hướng, hội nhập nhưng không hòa tan, doanh nhân Thành phố cần thấm nhuần tôn chỉ đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: Doanh nhân đặt mình trong lòng dân tộc, “đem vốn vào làm những công việc ích quốc lợi dân”, phục vụ cho con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta đã lựa chọn.

Hai là, doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh phát triển kinh tế gắn liền với củng cố và phát

huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt giới công thương trong lòng dân tộc và kêu gọi giới công thương lấy “ích quốc lợi dân” làm mục tiêu chung. Để hoàn thành nhiệm vụ “xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng” cho đất nước, Hồ Chí Minh chú trọng kêu gọi giới công thương hăng hái đoàn kết nội bộ và đoàn kết với các tầng lớp khác.

Trong gần 40 năm đổi mới, Thành phố Hồ Chí Minh đã “Phát huy được sức mạnh khối đoàn kết dân tộc, huy động được sự đóng góp to lớn của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học, đội ngũ trí thức, kiều bào trong và ngoài nước”. Cộng đồng doanh nhân đứng trong khối đại đoàn kết, phối hợp và chia sẻ với các giai tầng khác, chung sức xây dựng Thành phố phát triển văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Doanh nhân chân chính của Thành phố luôn gắn liền lợi ích riêng với lợi ích chung, gắn sự phát triển của doanh nghiệp với sự phát triển của Thành phố và đất nước, gắn liền lợi ích kinh tế với kiến tạo giá trị phục vụ cộng đồng. Cộng đồng doanh nghiệp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để chăm lo, hỗ trợ cho nhiều người thuộc nhiều giai tầng xã hội khác nhau cả về đời sống vật chất lẫn tinh thần. Hòa trong khối đại đoàn kết dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, gắn hoạt động kinh tế với thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội, là bản sắc của doanh nhân Thành phố trong thời kỳ đổi mới.

Trong “Thư gửi các giới công thương Việt Nam”, Hồ Chí Minh kêu gọi đoàn kết trong nội bộ thông qua tổ chức “Công - Thương cứu quốc đoàn”. Đó là tiền đề để giới công thương hòa mình vào khối đại đoàn kết dân tộc thông qua Mặt trận Việt Minh. Hiện nay, dù có những điểm khác nhau trong tổ chức, hoạt động nhưng

doanh nhân ở khối “công” hay khối “tư” đều có mục tiêu là góp sức xây dựng và bảo vệ đất nước. Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04-5-2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã khẳng định: “Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vươn lên phát triển thịnh vượng”. Phần khởi quán triệt, thực hiện quan điểm của Đảng, cộng đồng doanh nhân khối kinh tế tư nhân của Thành phố cùng với doanh nhân khối kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể chung sức xây dựng nền kinh tế đất nước phát triển nhanh, mạnh và bền vững. Đoàn kết nội bộ vững chắc tiến đến tham gia tích cực trong khối đại đoàn kết dân tộc để xây dựng một nền kinh tế vững vàng và thịnh vượng là bản sắc của doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

3. Kết luận

Đất nước đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc với mục tiêu, phấn đấu đến năm 2045 trở thành nước phát triển hùng cường, thịnh vượng, hạnh phúc. Đó là khát vọng của cả dân tộc. Để thực hiện hóa, Tổng Bí thư Tô Lâm kêu gọi, “toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đồng bào ta ở trong và ngoài nước, bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hãy đoàn kết, chung sức, đồng lòng, biến khát vọng thành hiện thực”⁽¹⁸⁾. Trước vận hội mới của đất nước, tinh thần kiến quốc trong “Thư gửi các giới công thương Việt Nam” của Chủ tịch Hồ Chí Minh thôi thúc, chỉ dẫn đội ngũ doanh nhân Việt Nam nói chung, doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng quyết tâm “xây dựng

một nền kinh tế và tài chính vững vàng và thịnh vượng”, góp phần thực hiện thắng lợi khát vọng của toàn dân tộc □

Ngày nhận bài: 02-10-2025;

Ngày bình duyệt: 12-12-2025;

Ngày duyệt đăng: 22-12-2025.

Email tác giả: khanhminh95kv2@gmail.com

(1), (2), (3), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.3, 114, 16, 17

(5) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 28.

(6) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 21, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.522.

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.9, Sđd, tr.504.

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.12, Sđd, tr.30.

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.10, Sđd, tr.390.

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.3, Sđd, tr.1.

(11), (13), (17) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr. 117, 119, 404.

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.8, Sđd, tr.267.

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.460.

(15) Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10-10-2023 của Bộ Chính trị khóa XIII về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

(16) Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện Chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 4-11-2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10-10-2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

(18) Diễn văn của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19-8-1945 - 19-8-2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2-9-1945 - 2-9-2025).